

Kh. a h c : **L, p h c :** 36CCĐ2 **Nl m h c :** 2012-2013 **q VHT :** 2
H q T : **H c phFn :** 122067201503 - Ch lĩ thuyt 2 **H c k8 :** HK02
 (30,0,0,0,0,0)

STT	Mã S´	L, P SV	H´ Vê TạN	NGÀY SINH	η IqM THê NH PHêN						TBC	QUY TS: 30.00%	η IqM THI	QUY TS : 70.00%	η IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
1	3671040575	36CCĐ2	Nguyễn An	24/06/1993				2.0			2.0	0.6	0.0	0.0	0.6	
2	3671040452	36CCĐ2	Nguyễn Vĩ t	30/05/1993				2.0			2.0	0.6	0.5	0.4	1.0	
3	3671040509	36CCĐ2	Phan Tuấn Anh	19/11/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
4	3671040545	36CCĐ2	Trần Tuấn Anh	06/11/1994				2.0			2.0	0.6	4.5	3.2	3.8	
5	3671040336	36CCĐ2	Phạm Phương Cường	19/10/1994				4.0			4.0	1.2	2.0	1.4	2.6	
6	3671040422	36CCĐ2	Võ Minh Cường	08/07/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	CT
7	3671040526	36CCĐ2	Nguyễn Quốc Cường	12/05/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
8	3671040546	36CCĐ2	Nguyễn Hoàng Châu	12/06/1994				2.0			2.0	0.6	0.0	0.0	0.6	
9	3671040622	36CCĐ2	Nguyễn Nguyễn Chung	02/10/1994				2.0			2.0	0.6	0.0	0.0	0.6	
10	3671040445	36CCĐ2	Nguyễn Văn Dũng	16/07/1992				3.0			3.0	0.9	3.5	2.5	3.4	
11	3671040637	36CCĐ2	Lê Thanh Duy	19/10/1994				2.0			2.0	0.6	0.0	0.0	0.6	
12	3671040573	36CCĐ2	Nguyễn Xuân Đức	05/10/1993				2.0			2.0	0.6	0.0	0.0	0.6	
13	3671040574	36CCĐ2	Phạm Minh Hoàng Đức	05/09/1994				3.0			3.0	0.9	0.0	0.0	0.9	
14	3671040572	36CCĐ2	Hoàng Văn Đức	28/10/1994				7.0			7.0	2.1	3.0	2.1	4.2	
15	3671040471	36CCĐ2	Nguyễn Tuấn Đức	03/08/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
16	3671040419	36CCĐ2	Phạm Quốc Đức	27/05/1994				4.0			4.0	1.2	2.0	1.4	2.6	
17	3671040512	36CCĐ2	Vũ Hữu Dũng	19/08/1994				3.0			3.0	0.9	0.0	0.0	0.9	
18	3671040428	36CCĐ2	Nguyễn Văn Đức	25/03/1993				4.0			4.0	1.2	1.5	1.1	2.3	
19	3671040388	36CCĐ2	Lê Quang Đức	02/01/1994				3.0			3.0	0.9	2.0	1.4	2.3	

Kh. a h c : **L, p h c :** 36CCĐ2 **Nl m h c :** 2012-2013 **q VHT :** 2
H' nT : **H c phFn :** 122067201503 - Ch lĩ thuyt 2 **H c k8 :** HK02
 (30,0,0,0,0,0)

STT	Mã S´	L, P SV	H' Vê TạN		NGÀY SINH	η IqM THê NH PHêIN						TBC	QUY TS: 30.00%	η IqM THI	QUY TS : 70.00%	η IqM TK	GHI CHÚ
						L1	L2	L3	L4	L5	L6						
20	3671040633	36CCĐ2	B¼ Ng` c	HiJl	28/11/1994				3.0			3.0	0.9	3.5	2.5	3.4	
21	3671040501	36CCĐ2	TrFh η ³nh	HiJl	15/07/1994				3.0			3.0	0.9	0.0	0.0	0.9	
22	3671040436	36CCĐ2	Võ Minh	Hi' p	28/09/1994				3.0			3.0	0.9	2.0	1.4	2.3	
23	3671040531	36CCĐ2	TrFh Thi°n	Hoàng	02/02/1994				4.0			4.0	1.2	2.5	1.8	3.0	
24	3671040522	36CCĐ2	TrFh Kim	H'	20/11/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
25	3671040371	36CCĐ2	VỈ Minh	Hùng	18/03/1994				2.0			2.0	0.6	3.5	2.5	3.1	
26	3671040332	36CCĐ2	PhCm C¹ ng	H- g	16/10/1993				2.0			2.0	0.6	1.5	1.1	1.7	
27	3671041493	36CCĐ2	B§ Anh TuEh	Ki' t	04/10/1991				2.0			2.0	0.6	0.0	0.0	0.6	
28	3671040442	36CCĐ2	Nguy, n VLn	Khánh	21/10/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N' HP
29	3671040594	36CCĐ2	Nguy, n C¹ ng	L- g	02/01/1994				4.0			4.0	1.2	4.0	2.8	4.0	
30	3671040628	36CCĐ2	BiQh VLn	L- E ng	30/10/1994				2.0			2.0	0.6	0.0	0.0	0.6	
31	3671040344	36CCĐ2	η" ng Quang	Ly	28/10/1992				4.0			4.0	1.2	0.0	0.0	1.2	N' HP
32	3671040482	36CCĐ2	Lê Minh	MXh	16/10/1994				2.0			2.0	0.6	1.5	1.1	1.7	CT
33	3671042026	36CCĐ2	Nguy, n TuEh	Minh	16/10/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N' HP
34	3671040580	36CCĐ2	Nguy, n VLn	Nam	15/03/1993				2.0			2.0	0.6	0.0	0.0	0.6	
35	3671041989	36CCĐ2	L- G C¹ ng	Ngho	09/01/1994				2.0			2.0	0.6	0.0	0.0	0.6	
36	3671040568	36CCĐ2	Phan HiQh	Nhân	02/02/1994				2.0			2.0	0.6	0.0	0.0	0.6	
37	3671040495	36CCĐ2	TrFh η_ c	Nhđ	25/10/1994				3.0			3.0	0.9	3.5	2.5	3.4	
38	3671040505	36CCĐ2	Hu8nh TEh	Phát	04/09/1994				2.0			2.0	0.6	4.0	2.8	3.4	

Kh. a h c : **L. p h c :** 36CCĐ2 **Năm h c :** 2012-2013 **q VHT :** 2
H. n T : **H. c ph n :** 122067201503 - Chĩ thuyt 2 **H. c k8 :** HK02
 (30,0,0,0,0,0)

STT	Mã S	L P SV	H Vê TậN	NGÀY SINH	η IqM THê NH PHổN						TBC	QUY TS: 30.00%	η IqM THI	QUY TS : 70.00%	η IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
39	3671042041	36CCĐ2	Trợng Quí c Quân	05/05/1994				2.0			2.0	0.6	2.5	1.8	2.4	
40	3671041646	36CCĐ2	Nguyễn Ng c Sang	02/01/1993				2.0			2.0	0.6	0.0	0.0	0.6	
41	3671040366	36CCĐ2	Nguyễn Phổt Tài	04/07/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HP
42	3671040354	36CCĐ2	Huân Ng c Tân	26/04/1994				3.0			3.0	0.9	0.5	0.4	1.3	
43	3671040329	36CCĐ2	Trần Tiệp	23/04/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
44	3671040528	36CCĐ2	Nguyễn H u Tùng	10/12/1993				3.0			3.0	0.9	0.0	0.0	0.9	
45	3671040542	36CCĐ2	Trần Minh Thành	26/08/1994				3.0			3.0	0.9	0.5	0.4	1.3	
46	3671042010	36CCĐ2	Bá ệ ³nh Thi n	09/09/1989				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HP
47	3671040499	36CCĐ2	Trợng Ho ng Ph c Trần	19/01/1993				2.0			2.0	0.6	0.5	0.4	1.0	
48	3671041982	36CCĐ2	Nguyễn H H Tri	27/06/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HP
49	3671041965	36CCĐ2	Nguyễn V Tr	20/09/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	CT
50	3671040615	36CCĐ2	Nguyễn Tr Trần ¹ ng Tri u	01/01/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HP
51	3671040455	36CCĐ2	Ho ng V Tr	22/02/1993				2.0			2.0	0.6	3.5	2.5	3.1	
52	3671040434	36CCĐ2	Nguyễn ậ c Tr ng	07/04/1994				3.0			3.0	0.9	3.0	2.1	3.0	
53	3671040577	36CCĐ2	Trần H u Vinh	16/01/1994				4.0			4.0	1.2	4.5	3.2	4.4	
54	3671040647	36CCĐ2	Trần Thi V I	18/08/1994				4.0			4.0	1.2	2.0	1.4	2.6	

Tr.HCM, ngày / /

Giáo V Khoa